

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 21
CATALOGUE BÌNH XĂNG
HONDA MSX 125 SF

Sơ đồ EPC · CATALOGUE MSX 125 SF · Dùng cho HONDA MSX

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xa-ng-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001425> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thông kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 30 chi tiết	Có giá tham khảo: 30/30	Tổng giá trị: 8,311,840đ
----------------------------------	----------------------------	-----------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE
BÌNH XĂNG HONDA MSX 125 SF

Mã EPC	EPCDOV0001425
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	MSX
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE MSX 125 SF
Số phụ tùng	30 chi tiết
Tổng giá trị	8,311,840đ

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (30 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA MSX 125 SF**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Cụm bơm xăng 16700-K26-B01 HONDA MSX 125	16700K26B01	1	2,620,714đ
2	Phốt O lọc xăng 16706-KVB-S51 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, WINNER R	16706KVB51	1	37,768đ
3	Bộ lọc xăng 16707-KZV-T01 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SUPER CUB	16707KZVT01	1	97,831đ
4	ống dẫn khí 17412-K26-B00 HONDA MSX 125	17412K26B00	1	46,366đ
5	Tấm đệm kín bơm xăng 17517-GGL-J00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	17517GGLJ00	1	67,359đ
6	Gioăng đệm kín bình xăng 17518-GHB-601 HONDA MSX 125, SUPER CUB	17518GHB601	1	67,773đ
7	Bình xăng 17520-K26-B01 HONDA MSX 125	17520K26B01	1	2,027,441đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Đệm cao su giảm chấn bình xăng 17531-K26-B00 HONDA MSX 125	17531K26B00	1	30,148đ
9	Phốt O bình xăng 17572-GHB-601 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	17572GHB601	1	35,327đ
10	Nắp bơm nhiên liệu 17575-K26-B00 HONDA MSX 125	17575K26B00	1	70,521đ
11	Bạc đệm bình xăng 17614-K26-900 HONDA MSX 125	17614K26900	1	33,138đ
12	Giảm chấn bình xăng 17615-K26-900 HONDA MSX 125	17615K26900	1	30,148đ
13	Nắp bình xăng 17620-K26-B01 HONDA MSX 125	17620K26B01	1	2,181,489đ
14	Cụm phao xăng 37800-K26-B01 HONDA MSX 125	37800K26B01	1	375,784đ
15	Khớp nối ống 38581-K26-B00 HONDA MSX 125, SUPER CUB	38581K26B00	1	36,008đ
16	Nắp bình xăng 64460-K26-B00 HONDA MSX 125	64460K26B00	1	81,739đ
17	Đệm lót bình ắc quy 81257-K26-B00 HONDA MSX 125	81257K26B00	1	32,536đ
18	Bạc đệm chấn bunn trước 81312-KPH-900 HONDA FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	81312KPH900	1	10,854đ
19	Núm cao su cài cốp xe 83551-300-000 HONDA DREAM, FUTURE, SH	83551300000	1	10,854đ
20	Bu lông 4x25 90120-MJE-D00 HONDA CB 500, MSX 125, REBEL 300, REBEL 500	90120MJED00	1	92,787đ
21	Vòng đệm 90136-428-870 HONDA DREAM	90136428870	1	30,705đ
22	Đai ốc 4mm 90302-KWW-A00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB, DREAM 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90302KWWA00	1	14,472đ
23	Vòng kẹp ống 8.0 90652-KSJ-A21 HONDA MSX 125, SUPER CUB	90652KSJA21	1	47,223đ
24	Đai ốc 6mm 94050-06000 HONDA Xe Ga, Xe Số	9405006000	1	14,472đ
25	Ống cao su dẫn xăng 4.5x600 95001-456-0040 HONDA MSX 125	950014560040	1	61,819đ
26	Kẹp ống B8 95002-02080 HONDA Các dòng xe	9500202080	1	10,854đ
27	Ống 3.5x530 95005-355-3020 HONDA MSX 125	950053553020	1	60,192đ
28	Ống 8X350 95005-803-5020 HONDA MSX 125	950058035020	1	60,192đ
29	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
30	Bu lông 6x60 95701-060-6000 HONDA LEAD, SH	957010606000	1	14,472đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng MSX](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

1. Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
2. Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
3. Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001425> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA MSX 125 SF (EPCDOV0001425). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001425>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA MSX 125 SF (EPCDOV0001425)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001425>. Truy cập 06/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE BÌNH XĂNG HONDA MSX 125 SF (EPCDOV0001425)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-21-catalogue-binh-xang-honda-msx-125-sf--EPCDOV0001425>.

Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 21 CATALOGUE
BÌNH XĂNG HONDA MSX 125 SF
(EPCDOV0001425)

Cập nhật lần cuối
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.